

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2025/HS-PT
Ngày 27-8-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sinh

Các Thẩm phán: Ông Võ Văn Bình và bà Trần Thị Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Nga – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 31/2025/TLPT-HS ngày 27 tháng 5 năm 2025 đối với các bị cáo Đoàn Bá H và các bị cáo khác do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 11/2025/HS-ST ngày 11 tháng 4 năm 2025 của Tòa án nhân dân thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai (Nay là Tòa án nhân dân khu vực 13, tỉnh Gia Lai).

* Các bị cáo có kháng cáo:

1. Đoàn Bá H (tên gọi khác: Hà B), sinh ngày 30 tháng 8 năm 1990 tại tỉnh Gia Lai. Nơi cư trú: Thôn F, xã T, thị xã A, tỉnh Gia Lai (Nay là phường A, tỉnh Gia Lai); nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Bá K và bà Trần Thị H1; có vợ là Trần Thị Kiều P (đã ly hôn) và 02 người con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: - Ngày 29/6/2009, bị Công an thị xã A xử phạt vi phạm hành chính 750.000đ về hành vi “Cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác”, bị cáo đã chấp hành xong.

- Ngày 16/11/2021, bị Công an thị xã A xử phạt vi phạm hành chính 2.500.000đ về hành vi “Xâm hại đến sức khỏe của người khác”

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 09/8/2024 đến ngày 11/10/2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

2. Nguyễn Hữu L (tên gọi khác: Không), sinh ngày 10 tháng 5 năm 1991 tại tỉnh Gia Lai. Nơi cư trú: Thôn D, xã T, thị xã A, tỉnh Gia Lai (Nay là phường A, tỉnh Gia Lai); nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu H2 và bà Nguyễn Thị L1; có vợ là Nguyễn Thị Thu P1 và 02 người con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 24/10/2012, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xử phạt 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án hình sự phúc thẩm số 296/HSPT, ngày 13/8/2013 bị cáo chấp hành xong hình phạt.

Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

3. Lê Văn V (tên gọi khác: Không), sinh ngày 12 tháng 02 năm 1990 tại tỉnh Quảng Nam. Nơi cư trú: Thôn D, xã T, thị xã A, tỉnh Gia Lai (Nay là phường A, tỉnh Gia Lai); nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ, tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn X và bà Huỳnh Thị H3; có vợ là Phan Thị D và 02 người con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 17/6/2009, bị Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xử phạt 30 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo Bản án số 40/2009/HSPT, ngày 30/8/2010, bị cáo chấp hành xong hình phạt.

Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 12/02/2024, Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô biển số 81N1-7449 chở vợ là chị Lê Lưu L2 và con chạy trên Tỉnh lộ 667 hướng từ Ủy ban nhân dân xã T ra thị xã A. Khi đi đến đoạn đường gần Trạm xá Sư đoàn B, thuộc Thôn F, xã T, thị xã A thì gặp Đoàn Bá H điều khiển xe ô tô biển số 81C-231.45 chạy theo chiều ngược lại. H tránh xe ô tô đậu bên phải nên lấn sang trái đường, chiều đèn pha làm cho T phải ép sát vào lề đường. Sau đó, Nguyễn Văn T và Đoàn Bá H dừng xe, nói chuyện và thách thức đánh nhau. H nói với T “mày đứng đây chờ tao” rồi điều khiển xe ô tô bỏ đi. T đi tìm dép và lấy khăn choàng cổ cho con gái của mình. Đoàn Bá H điều khiển xe ô tô biển số 81C-231.45 chạy về nhà cha mẹ mình tại Thôn F, xã T, thị xã A và bỏ xe tại đó rồi đi bộ ra nhà của mình nằm trên Tỉnh lộ 667, cách nhà cha mẹ H khoảng 50m. H lấy 01 con dao loại dao thái thịt, dài khoảng 20cm, lưỡi bằng kim loại màu đen, mũi bằng, cán bằng gỗ và 01 con dao dài 30,5cm; lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 18cm; bản rộng 7,5cm trên lưỡi có một lỗ hình tròn đường kính 01cm và in hình có ghi chữ “ZEBRA STAINLESS PRO”; cán dài 12,5cm bằng kim loại màu trắng nối liền với lưỡi, đường kính chỗ rộng nhất 3cm, chỗ hẹp nhất 2cm, cật vào người phía trong áo khoác đang mặc, rồi ra trước nhà đứng. Lúc này, Đỗ Minh C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 81G1-138.99 chạy từ hướng thị xã A vào ngang qua chỗ H đứng. Thấy C chạy ngang qua, H gọi lại và nhờ C chở đi tìm T để đánh.

Trong lúc T đang tìm dép và khăn choàng cổ cho con thì C điều khiển xe mô tô 81G1-138.99 chở H cầm hung khí đến, chị Lê Lưu L2 thấy C chở H trên tay C có cầm dao nên nói với T chạy trốn. Thạch nói vợ con vào nhà dân gần đó trốn còn T điều khiển xe mô tô biển số 81N1-7449 bỏ chạy về hướng Ủy ban nhân dân xã T rẽ vào đường bê tông liên thôn hướng về Thôn D, xã T. Thấy T điều khiển xe mô tô bỏ chạy, C điều khiển xe mô tô chở H đuổi theo sau. Thạch chạy đến ngã tư Thôn D thì gặp Cái Văn T1 điều khiển xe mô tô chở Nguyễn

Duy T2 vừa chạy đến từ chiều ngược lại. Thạch vút xe mô tô biển số 81N1-7449 ngã xuống đường, cùng lúc đó C và H điều khiển xe mô tô biển số 81G1-138.99 cũng vừa chạy đến. T nói T2 và T1 cứu mình. Chi dựng xe mô tô gần chỗ xe Thạch bị ngã, C xuống xe, H hai tay cầm 02 dao cũng xuống xe. C giật lấy 01 con dao màu trắng từ tay H xông đến chém T, T cầm mũ bảo hiểm bằng tay trái đưa lên đỡ, lưỡi dao sượt qua đỉnh đầu trái của T làm xước da đỉnh đầu trái và xước da cổ tay trái. H cầm dao màu đen đứng gần xe mô tô giơ dao hăm dọa định chém. Thạch bỏ chạy và kêu cứu nên nhiều người dân khu vực xung quanh ra xem. Lúc này, C thấy có đông người nên điều khiển xe mô tô biển số 81G1-138.99 quay đầu bỏ chạy về hướng Ủy ban nhân dân xã T, H cũng chạy bộ theo C. Thạch thấy vậy nên chạy bộ đuổi theo, T1 cũng chạy phía sau đuổi theo T để can ngăn, T2 định đuổi theo nhưng vợ là Nguyễn Thị Tuyết S ôm lại. T đuổi theo C đến trước nhà anh Lê Đức T3 tại Thôn D, xã T, thị xã A thì xông vào đập ngã xe mô tô 81G1-138.99 do Đỗ Minh C điều khiển. H bỏ chạy đứng trước cổng nhà anh T3 thì dừng lại đứng nhìn và cầm dao giơ lên la hét một lúc rồi cầm dao chạy ra phía sau nhà anh Lê Đức T3, băng qua đám mía rồi H vút con dao trong đám mía và đi về nhà của H. Đỗ Minh C la hét cầm dao giơ lên hăm dọa, T xông vào ôm, giằng co với C và vật nhau nằm dưới đường. T dùng tay đánh nhiều cái vào mặt và người của C làm Chi bị thương tích chảy máu ở mặt. Một lúc sau, Phạm Văn T4 ra can ngăn và đưa C vào nhà dân gần đó lau chùi vết thương.

Cùng thời điểm này, Lê Văn V, Lê Văn D1, cùng trú tại: Thôn D, xã T, thị xã A đang ở nhà, gần nơi xảy ra sự việc nghe tiếng ồn ào nên ra đường để xem có sự việc gì. Đồng thời lúc này, Trần Ngọc H4, Nguyễn Minh T5, Nguyễn Hữu L, Lê Minh H5, cùng trú tại Thôn D, xã T, thị xã A và Nguyễn Minh Ngọc G, trú tại Thôn A, xã T, thị xã A đang chúc Tết tại nhà Phạm Văn T4, là quán B, cách nơi xảy ra sự việc khoảng 20m nghe tiếng ồn ào nên cũng đến xem có sự việc gì. Nguyễn Duy T2 từ ngã tư chạy xuống, thấy xe mô tô biển số 81G1-138.99 ngã giữa đường thì T2 liên tục hét to “Đốt xe nó luôn”, T cũng xông vào đập xe mô tô biển số 81G1-138.99 thì được mọi người can ngăn. S cũng chạy đến can ngăn và ôm giữ T2 đứng trước nhà Lê Đức T3 nhưng T2 vẫn liên tục la hét đòi đốt xe. Cái Văn T1 lúc này sợ bị đánh nhầm nên đi vào sân nhà Lê Văn D1 đứng.

Khoảng 5 phút sau, Đỗ Xuân T6 điều khiển xe ô tô biển số 81C-231.45 chở Đào Huy H6, ngồi ở ghế sau, H6 cầm theo 01 con dao bằng kim loại màu đen dài 34cm, lưỡi dài 21cm, bản rộng 7,5cm, cán dài 13cm bằng gỗ, đường kính 3cm, phần nối giữa cán và lưỡi được đính khuy bằng kim loại màu vàng dài 2cm và đóng một chốt bằng kim loại màu trắng và 01 xà beng bằng kim loại màu đen, đã rỉ sét, dài 132cm, đường kính 3cm, một đầu nhọn, một đầu dẹp bản rộng 4,5cm. T6 điều khiển xe ô tô chạy từ nhà mẹ của Đoàn Bá H đi theo Tỉnh lộ 667 ra Thôn D, xã T, thị xã A. Trên đường đi đến ngã tư xã T thì T6 thấy Trần Hoàng H7 đang đứng nên dừng xe ô tô lại rủ H7 lên xe đi chơi. H7 lên xe ô tô và ngồi ở ghế trước bên phụ của xe. T6 chở H6 và H7 đến đoạn đường trước nhà Lê Văn D1 thấy có đông người tụ tập thì dừng xe lại. H7 xuống xe từ cửa trước bên phụ, vì thấy đông người sợ bị đánh trúng nên H7 bỏ chạy về hướng ngã tư

Thôn D. H6 xuống xe từ cửa sau bên tài, tay cầm 01 con dao và 01 cây xà beng, vừa đi bộ và hô to “Thằng nào đánh em tao” rồi cầm cây xà beng đập xuống đường và quơ ngang hai bên làm cho nhiều người dân đứng xung quanh, cả phụ nữ và trẻ em hoảng loạn bỏ chạy vào trong nhà và đóng cửa lại.

Nguyễn Văn T lúc này đang đứng trước nhà Lê Văn D1 quan sát thấy H6 xuống xe ô tô biển số 81C-231.45, tay cầm dao và xà beng thì T chạy từ bên tài của xe ô tô qua bên phụ xe ô tô từ phía sau T dùng tay phải kẹp cổ H6 giằng co và giật được cây xà beng. Giằng co một lúc, H6 bung ra được và bỏ chạy. Thạch sẵn cây xà beng trên tay đập vào hông xe bên phụ 01 cái sượt từ nóc xe (tạo vết móp kèm bong tróc sơn diện $(4 \times 2,5)$ cm, sâu 0,2 cm tại vị trí nóc xe gần cửa bên phụ) xuống kính chắn gió cửa sau đến vị trí tiếp giáp với ron dưới của cửa cửa xe bên phụ (tạo vết trầy xước diện $(8 \times 0,5)$ cm tại góc phía sau dưới mặt kính chắn gió cửa sau bên phụ và vết hằn đứt ron cửa sau bên phụ diện $(6,5 \times 2)$ cm và vết trượt xước, bong tróc sơn diện (9×3) cm, trong đó có vị trí bị móp diện (2×2) và sâu 0,2cm). T6 thấy xe ô tô bị đập phá và thấy đánh nhau nên T6 điều khiển xe ô tô biển số 81C-231.45 chạy về hướng ngã tư Thôn D, xã T rồi quay đầu xe ô tô.

Nguyễn Văn T đập xe xong thì vứt cây xà beng xuống đường và tiếp tục xông vào giằng co đánh nhau với H6. Cùng lúc đó, những người khác cũng xông vào đánh H6 cụ thể: Lê Văn V dùng 02 vỏ chai bia Q bằng thủy tinh đánh hai cái về hướng Đào Huy H6, không xác định được có trúng hay không; Lê Văn D1 cầm 01 thanh gỗ dày khoảng 1cm, dài khoảng 3m, bản rộng khoảng 10cm ở lề đường, định đánh H6 nhưng do thấy đông người nên D1 sợ đánh trúng người khác nên dừng lại, thả thanh gỗ xuống đất rồi D1 xông vào giằng co và dùng tay đánh nhau với H6; Trần Ngọc H4, Nguyễn Minh T5 xông vào đánh H6; Nguyễn Minh N Giàu lấy cây hốt rác tự chế (loại cán làm bằng sắt hình trụ rỗng ruột, dài 76,5cm, đường kính 2,5cm, phần đế bằng tôn kích thước $(24,5 \times 22 \times 10)$ cm được hàn dính vào cán) gần bờ rào nhà anh T3 xông vào đánh 02 cái trúng vào lưng H6; Nguyễn Hữu L cầm 01 vỏ chai bia Quy Nhơn bằng thủy tinh xông vào đánh 02 cái vào H6, không xác định trúng vào đâu, sau đó bị bật ra ngoài và được vợ can ngăn kéo vào nhà Đỗ Văn T7; 01 thanh niên chưa rõ lai lịch dùng mũ bảo hiểm màu vàng đánh nhiều cái vào H6, không xác định trúng vào đâu.

Sau đó, Nguyễn Văn T và Đào Huy H6 tiếp tục ôm giằng co nhau để giật con dao trên tay H6. Lê Minh H5 thấy vậy tiếp tục vào can ngăn, giật được dao trên tay H6 và mang vào cất gần hàng rào nhà Lê Văn D1. Lúc này, xe ô tô biển số 81C-231.45 do Đỗ Xuân T6 điều khiển quay đầu cũng vừa chạy đến, Hoàng vung ra và thoát được chạy lên xe ô tô. T chạy đến từ hướng đầu xe ô tô, nhặt cây gỗ dưới đất, T cầm cây gỗ bằng hai tay chọc vào thành xe phía bên tài, cùng lúc xe ô tô chạy đến nên mũi cây sượt từ mặt kính chắn gió cửa trước bên tài (tạo vết xước tại mặt ngoài kính chắn gió cửa trước bên tài kích thước $(9,5 \times 0,3)$ cm), đến khung cánh cửa trước bên tài (tạo vết trầy xước ở mặt sau của khung cánh cửa trước bên tài diện $(3,5 \times 0,4)$ cm), qua kính chắn gió cửa sau (tạo 02 vết xước trên mặt kính chắn gió cửa sau bên tài diện $(14 \times 0,2)$ cm và $(7 \times 0,2)$ cm)), đến khung xe phía sau (tạo vết bong tróc sơn tại vị trí hóc dưới sau kính chắn gió cửa sau bên tài diện $(4 \times 0,2)$ cm). T6 điều khiển xe bỏ chạy, T tiếp tục dùng cây gỗ đập trúng vào phần đuôi xe 01 cái (tạo vết vỡ cản xe phía sau

diện (20x20x16)cm và vết vỡ kính kèm móp méo kẹp inox biển số diện (4x6)cm). T6 điều khiển xe ô tô chạy được một đoạn thì thấy anh Phạm Văn T4 chở C đang trên đường đi cấp cứu nên T6 dừng xe ô tô lại để C lên xe ô tô và sau đó chở tất cả xuống Trung tâm y tế thị xã A.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 06/KL-HĐĐGTS ngày 06 tháng 3 năm 2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã A xác định: Tại thời điểm ngày 12/02/2024, các bộ phận bị hư hỏng của xe ô tô biển số 81C-231.45, số khung RL2UMFC5OPTR55460, Số máy P02SRT55460, Nhãn hiệu: FORD, loại RANGER có tổng giá trị các bộ phận bị hư hỏng (tại thời điểm định giá ngày 12/02/2024) là: 8.720.000 đồng (tám triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng).

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 260/KLTTCT-TTPY ngày 11/6/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh G kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Đỗ Minh C tại thời điểm giám định là 0%. Áp dụng phương pháp cộng theo Thông tư 22/2019/TT-BYT.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 252/KLTTCT-TTPY ngày 10/6/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh G kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Đào Huy H6 tại thời điểm giám định là 02%. Áp dụng phương pháp cộng theo Thông tư 22/2019/TT-BYT.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã A đã thu giữ các vật chứng gồm:

- Ngày 14/02/2024 và ngày 21/5/2024 Nguyễn Văn T giao nộp: 01 (một) xe mô tô hiệu Sirius biển số 81N1-7449; 01 (một) đăng ký xe mô tô số 000048 của xe mô tô biển số 81N1-7449 mang tên Trần Nhật N1;

- Ngày 16/02/2024, Nguyễn Minh Ngọc G giao nộp: 01 (một) ky hốt rác được thiết kế với cán làm bằng sắt ống phi tròn đường kính 2,5 cm, dài 76,5 cm, có đế bằng tôn kích thước rộng 24,5cm, dài 22cm và bản mặt phía sau cao 10cm. Phần cán và đế trước hàn dính vào nhau, đế có nhiều miếng tôn chấp hàn với nhau;

- Ngày 16/02/2024, Lê Thanh T8 giao nộp: 01 (một) mũ bảo hiểm màu xám phía sau có tem chữ QUATEST; 01 (một) áo khoác màu đen, dài tay, phía sau lưng có chữ NIHOHOSIE màu trắng và 01 (một) quần Jean dài, màu xanh sáng màu;

- Ngày 12/02/2024, Lê Minh H5 giao nộp: 01 (một) dao bằng kim loại màu đen, dài 34cm, lưỡi dài 21cm, bản rộng 7,5cm, cán dài 13cm bằng gỗ, đường kính 3cm, phần nối giữa cán và lưỡi được đính khuy bằng kim loại màu vàng dài 2cm và đóng một chốt bằng kim loại màu trắng; 01 (một) dao dài 30,5cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 18cm, bản rộng 7,5cm trên lưỡi có một lỗ hình tròn đường kính 01cm và in hình có ghi chữ "ZEBRA STAINLESS PRO", cán dài 12,5cm bằng kim loại màu trắng nối liền với lưỡi, đường kính chỗ rộng nhất 3cm, chỗ hẹp nhất 2cm; 01 (một) xà beng bằng kim loại màu đen, đã rỉ sét, dài 132cm, đường kính 3cm, một đầu nhọn, một đầu dẹp bản rộng 4,5cm;

- Ngày 12/02/2024 anh Lê Thái H8, sinh năm: 1966, trú tại: Thôn A, xã T, thị xã A giao nộp: 01 (một) xe mô tô biển số 81G1-138.99 màu sơn xanh loại EXCITER, nhãn hiệu YAMAHA.

- Ngày 14/02/2024, Đoàn Bá H9, sinh năm: 1989, trú tại Thôn F, xã T, thị xã A, là chủ sở hữu của xe ô tô biển số 81C-231.45 giao nộp: 01 (một) xe ô tô biển số 81A-231.45, số khung RL2UMFC5OPTR55460, Số máy P02SRT55460, Nhân hiệu : FORD, loại RANGER (xe đã qua sử dụng, xe bị hư hỏng các bộ phận theo Biên bản làm việc ngày 12/02/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A).

- Ngày 14/02/2024, Lê Đức T3 giao: 01 (một) thẻ nhớ nhân hiệu imou dung lượng 64 GB, MICROXCIV30F, chứa: 01 đoạn video có độ dài 09 phút 05 giây thời gian bắt đầu từ 19 giờ 11 phút 34 giây ngày 12/02/2024 và 01 đoạn video có độ dài 14 giây thời gian bắt đầu từ 19 giờ 11 phút 08 giây ngày 12/02/2024, ghi lại nội dung sự việc gây rối trật tự công cộng xảy ra vào ngày 12/02/2024 tại thôn D, xã T, thị xã A (đã niêm phong trong bì thư);

- Ngày 05/9/2024, Công an xã T, thị xã A giao: 01 đĩa DVD chứa 01 đoạn video clip dài 03 phút 20 giây, bắt đầu từ 19 giờ 12 phút 48 giây đến 19 giờ 15 phút 58 giây, được lưu trữ với tên “5471997512089” ghi lại nội dung sự việc gây rối trật tự công cộng xảy ra vào ngày 12/02/2024 tại thôn D, xã T, thị xã A;

Đối với những hung khí khác, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A tổ chức truy tìm đối với con dao do Đoàn Bá H vớt tại đám mía sau lưng nhà Lê Đức T3 nhưng không tìm thấy. Đối với cây mía do H9 cầm, chai bia do L cầm và cây gỗ do D1 cầm sau đó vớt tại hiện trường và để trong nhà Lê Đức T3 nhưng quá trình tiến hành khám nghiệm hiện trường không phát hiện, thu giữ được.

Về xử lý vật chứng:

- Ngày 04/4/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A ra Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số: 266/QĐ-CSHS trả lại xe ô tô biển số 81C-231.45, số khung RL2UMFC5OPTR55460, số máy P02SRT55460, nhân hiệu FORD, loại RANGER (bị hư hỏng các bộ phận theo biên bản làm việc ngày 12/2/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A) cho Đoàn Bá H9.

- Ngày 04/11/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A ra Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số: 683/QĐ-CSHS trả lại xe mô tô nhân hiệu YAMAHA loại xe Exceiter biển số 81G1-138.99 cho Nguyễn Bảo Định G1, sinh năm: 1991, trú tại Tổ A, phường A, thị xã A.

- Giải quyết của Tòa án cấp sơ thẩm:

Tại bản án hình sơ thẩm số 11/2025/HS-ST ngày 11 tháng 4 năm 2025 của Tòa án nhân dân thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai (Nay là Tòa án nhân dân khu vực 13, tỉnh Gia Lai) đã quyết định:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Đoàn Bá H, Lê Văn V và Nguyễn Hữu L. Áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lê Văn V.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” và tội “Gây rối trật tự công cộng”; các bị cáo Đỗ Minh C, Đoàn Bá H, Đào Huy H6, Lê Văn V, Nguyễn Hữu L, Nguyễn Minh Ngọc G, Nguyễn Duy T2, Trần Ngọc H4, Nguyễn Minh T5, Lê Văn D1 phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Đoàn Bá H 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 09 tháng 8 năm 2024 đến ngày 11 tháng 10 năm 2024.

- Xử phạt bị cáo Lê Văn V 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu L 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về tội danh, hình phạt của 03 bị cáo khác, hình phạt bổ sung, biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, nghĩa vụ chịu án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo theo luật định.

- Kháng cáo của các bị cáo:

+ Ngày 21/04/2025, các bị cáo Lê Văn V và Nguyễn Hữu L kháng cáo về phần hình phạt, đề nghị cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

+ Ngày 23/4/2025, bị cáo Đoàn Bá H kháng cáo về phần hình phạt, đề nghị cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

- Diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm:

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung án sơ thẩm đã xét xử và giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Quá trình giải quyết vụ án tại giai đoạn sơ thẩm các Cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

Bị cáo kháng cáo trong hạn luật định, đúng phạm vi kháng cáo nên được chấp nhận xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về hành vi phạm tội:

Xuất phát từ mâu thuẫn trong quá trình tham gia giao thông giữa Nguyễn Văn T và Đoàn Bá H nên Đỗ Minh C và Đoàn Bá H có hành vi dùng xe mô tô biển số 81G-138.99, cầm dao rượt đuổi Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô biển số 81N1-7449 chạy từ Thôn F, xã T, thị xã A đến Thôn D, xã T, thị xã A. Sau đó, tại ngã tư Thôn D, xã T, thị xã A, Đỗ Minh C và Đoàn Bá H cầm dao đánh Nguyễn Văn T làm T phải bỏ chạy và kêu cứu, gây ồn ào nhiều người dân tập trung làm mất trật tự tại khu dân cư. Đỗ Minh C và Đoàn Bá H thấy nhiều người tập trung thì lên xe mô tô biển số 81G1-138.99 bỏ đi nhưng Nguyễn Văn T lại tiếp tục đuổi theo, đập ngã xe mô tô và đánh nhau với Đỗ Minh C. Đoàn Bá H cầm dao chạy đến đứng ở cổng nhà anh Lê Đức T3, tiếp tục giơ dao la hét, hăm dọa sau đó chạy vào nhà anh T3, chạy ra phía sau nhà gây hoảng loạn đối với gia đình anh T3. Đỗ Minh C và Nguyễn Văn T tiếp tục đánh nhau gây hoảng

loạn và náo nhiệt tại khu dân cư. Lúc này, Nguyễn Duy T2 liên tục la hét đòi đốt xe, Nguyễn Văn T tiếp tục xông vào đập xe mô tô mặc dù được nhiều người can ngăn, tiếp tục gây ồn ào náo nhiệt, mất an ninh trật tự tại khu dân cư. Sự việc xảy ra từ khoảng 18 giờ 30 phút đến 19 giờ 17 phút ngày 12/02/2024, trên đoạn trục đường chính của xã T và tại khu vực ngã tư, vào ngày mùng 3 Tết Nguyên đán nên có rất nhiều người dân, trong đó có phụ nữ, trẻ em và người già đang tụ tập vui chơi nên gây hoảng loạn, mất an ninh trật tự. Tiếp đó, Đỗ Xuân T6 điều khiển xe ô tô biển số 81C-231.45 chở Đào Huy H6 đến. H6 xuống xe, tay cầm dao và xà beng la hét, vung và đập xà beng xuống đường làm nhiều người dân hoảng loạn bỏ chạy.

Nguyễn Văn T, Lê Văn V, Lê Văn D1, Trần Ngọc H4, Nguyễn Minh T5, Nguyễn Hữu L, Nguyễn Minh Ngọc G xông vào đánh nhau với Đào Huy H6 và la hét. Sự việc kéo dài từ 19 giờ 18 phút đến 19 giờ 21 phút, tiếp tục gây ồn ào, náo nhiệt và hoảng loạn tại khu dân cư.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử các bị cáo Đoàn Bá H, Lê Văn V, Nguyễn Hữu L về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Đ bà H:

Nguyên nhân xảy ra vụ án xuất phát từ mâu thuẫn trong quá trình tham gia giao thông giữa Nguyễn Văn T với Đoàn Bá H. Bị cáo là người có nhân thân xấu, từng 02 lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác và xâm hại đến sức khỏe của người khác, không lấy đó làm bài học mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội này, nên kháng cáo của bị cáo xin được hưởng án treo là không được chấp nhận, cần áp dụng hình phạt tù để cách ly bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Lê Văn V và Nguyễn Hữu L và bị cáo Đoàn Bá H:

Thấy rằng, đây là vụ án đồng phạm mang tính chất giản đơn. Nguyên nhân dẫn đến vụ án này xuất phát từ mâu thuẫn trong quá trình tham gia giao thông giữa Nguyễn Văn T với Đoàn Bá H. Các bị cáo Lê Văn V, Nguyễn Hữu L là đồng phạm có hành vi la hét, cầm theo dao, võ chai bia thủy tinh đuổi, đánh nhau xảy ra trong khoảng thời gian hơn 20 phút làm mất trật tự khu dân cư, gây tâm lý hoang mang, hoảng sợ cho người dân.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, đánh giá đúng tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân các bị cáo và áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo Đoàn Bá H 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù; Lê Văn V và Nguyễn Hữu L mỗi bị cáo 02 (hai) năm tù là phù hợp để răn đe giáo dục cải tạo riêng và phòng ngừa chung.

Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm các bị cáo Lê Văn V và Nguyễn Hữu L không cung cấp thêm tài liệu chứng cứ mới để xem xét nên kháng cáo của các bị cáo là không có cơ sở để chấp nhận.

Đối với bị cáo Đoàn Bá H cung cấp đơn xác nhận của chính quyền địa phương hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính, sau khi ly hôn bị cáo trực tiếp nuôi 2 con nhỏ (mẹ các con bỏ nhà đi đâu không rõ), và cung cấp giấy giấy ra viện thể hiện bị viêm phổi thùy, không đặc hiệu và đơn thuốc chuẩn đoán

U ác phê quản, nên áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ mới tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lê Văn V và Nguyễn Hữu L; chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Đoàn Bá H, sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm giảm hình phạt đối với bị cáo.

[3] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo Lê Văn V và Nguyễn Hữu L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Kháng cáo của bị cáo Đoàn bá H được chấp nhận một phần nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lê Văn V, Nguyễn Hữu L về xin giảm nhẹ hình phạt; Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đoàn Bá H về xin được hưởng án treo; Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đoàn Bá H về xin giảm nhẹ hình phạt; Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 11/2025/HS-ST ngày 11/4/2025 của Tòa án nhân dân thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai (Nay là Tòa án nhân dân khu vực 13, tỉnh Gia Lai).

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Đoàn Bá H, Lê Văn V.

+ Xử phạt bị cáo Đoàn Bá H 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 09 tháng 8 năm 2024 đến ngày 11 tháng 10 năm 2024.

+ Xử phạt bị cáo Lê Văn V 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Đoàn Bá H, Lê Văn V.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu L 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

2. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí tòa án:

Các bị cáo Lê Văn V và Nguyễn Hữu L, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Đoàn Bá H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Gia Lai;
- Phòng HSNV- Công an tỉnh Gia Lai;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

- THADS tỉnh Gia Lai;
- VKSND KV 13;
- TAND KV 13;
- Phòng THADS KV 13;
- Các bị cáo;
- Lưu VT, THS, HSVA.

Nguyễn Văn Sinh